TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2023/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Chự;
2. Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 304/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn T, xã Ga, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Đặng Ngọc D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D.

- Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D có 2 con chung là Đặng Duy K, sinh ngày 24/01/2003 và Đặng Quốc L, sinh ngày 20/11/2008. Chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D thỏa thuận giao con chung là Đặng Quốc L, sinh ngày 20/11/2008 cho anh Đặng Ngọc D tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình (theo nguyện vọng của con chung). Con chung là Đặng Duy K đã trưởng thành và tự lập được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D thỏa thuận chị T cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng *(Một triệu đồng/tháng)*. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 26/6/2023 cho đến khi kết thúc theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng*). Tổng cộng là 600.000 đồng *(Sáu trăm ngàn đồng)*. Chị Đặng Thị T và anh Đặng Ngọc D thỏa thuận, chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 600.000 đồng *(Sáu trăm ngàn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0004746 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Chị Đặng Thị T còn phải đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã P, H. P, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Quảng